

**Giải bài tập SGK Địa lí 9:**

## **Bài 9: Sự phát triển và phân bố lâm nghiệp và thủy sản**

**I. Gợi ý trả lời câu hỏi giữa bài****1. Dựa vào bảng 9.1, hãy cho biết cơ cấu các loại rừng ở nước ta.**

*Trả lời:*

- Trong tổng diện tích rừng gần 11,6 triệu ha, có khoảng 6/10 là rừng phòng hộ và rừng đặc dụng, 4/10 là rừng sản xuất.

**2. Dựa vào bảng 9.1, hãy cho biết rừng phòng hộ chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích rừng cả nước và đóng vai trò quan trọng như thế nào?**

*Trả lời:*

- Rừng phòng hộ chiếm khoảng 46,6% diện tích rừng cả nước.

- Ý nghĩa: Phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường (chống lũ, bảo vệ đất chống xói mòn, bảo vệ bờ biển, chống cát bay,...).

**3. Việc đầu tư trồng rừng đem lại lợi ích gì? Tại sao chúng ta phải vừa khai thác vừa bảo vệ rừng?**

*Trả lời:*

- Lợi ích:

+ Cung cấp gỗ, củi; cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp; cho dược liệu,...

+ Góp phần điều hoà môi trường sinh thái.

+ Góp phần phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường (chống lũ, bảo vệ đất chống xói mòn, bảo vệ bờ biển, chống cát bay,...).

+ Bảo tồn nguồn gen, các hệ sinh thái tự nhiên,...

- Con người không thể dừng việc khai thác rừng vì những lợi ích của mình. Nhưng đi đôi với khai thác là phải bảo vệ rừng để tránh cạn kiệt rừng, đảm bảo lợi ích cho cả thế hệ hiện tại và cho các thế hệ mai sau.

**4. Hãy cho biết những khó khăn do thiên nhiên gây ra cho nghề khai thác và nuôi**

**trồng thủy sản.**

**Trả lời:**

- Bão và gió mùa Đông Bắc làm biến động đã hạn chế ngày ra khơi, nhiều khi gây thiệt hại về người và của.
- Ở một số vùng ven biển, môi trường bị suy thoái và nguồn lợi thủy sản bị suy giảm khá mạnh.

**5. Hãy so sánh số liệu năm 1990 và năm 2002, rút ra nhận xét về sự phát triển của ngành thủy sản.**

**Trả lời:**

Trong giai đoạn 1990 - 2002:

- Sản lượng thủy sản tăng nhanh (gần 3 lần).
- Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh (5,2 lần) hơn sản lượng thủy sản khai thác (gần 2,5 lần).
- Trong cơ cấu giá trị sản lượng thủy sản, tỉ trọng của thủy sản khai thác chiếm 68%.

## **II. Gợi ý thực hiện câu hỏi và bài tập cuối bài**

**1. Hãy xác định trên hình 9.2 các vùng phân bố rừng chủ yếu.**

**Trả lời:**

- Tây Nguyên.
- Bắc Trung Bộ.
- Duyên hải Nam Trung Bộ.
- Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- Đông Nam Bộ.

**2. Hãy xác định trên hình 9.2 các tỉnh trọng điểm nghề cá.**

**Trả lời:**

Các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ (dẫn đầu là các tỉnh, Kiên Giang, Cà Mau, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận).

**3. Căn cứ vào bảng 9.2 (trang 37 SGK), hãy vẽ biểu đồ cột chồng biểu diễn sản**

**lượng thủy sản của các năm 1990 và 2002.**

***Hướng dẫn:***

Vẽ biểu đồ cột ghép: Có hai nhóm cột trên biểu đồ. Một nhóm của năm 1990 và một nhóm của năm 2002. Mỗi nhóm có hai cột, một cột thể hiện sản lượng thủy sản khai thác và một cột thể hiện sản lượng thủy sản nuôi trồng. Chiều cao của mỗi cột ứng với giá trị của sản lượng thủy sản khai thác hay thủy sản nuôi trồng của từng năm. Chú ý, lấy tỉ lệ phù hợp với tờ giấy vẽ (Ví dụ: Ứng với 400 tấn = 1cm).

- Trục hoành thể hiện năm (hai năm 1990 và 2002), trục tung thể hiện giá trị sản lượng (nghìn tấn).
- Tên biểu đồ là: Biểu đồ sản lượng thủy sản năm 1990 và 2002.